TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 56/2019/**QĐST-HNGĐ**	*TP. Thanh Hóa, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA- TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 76/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đỗ Văn N - SN: 1978
2. Chị Vũ Thị L - SN: 1979

Cùng trú tại: đường N, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 01 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung cụ thể như sau:

[1. Về hôn nhân: Anh Đỗ Văn N và chị Vũ Thị L kết hôn với nhau năm 2003, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố T. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn trầm trọng kể từ tháng 5 năm 2018 cho đến nay vợ chồng sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Nay anh chị đều xét thấy tình cảm vợ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật, nên công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn N và chị Vũ Thị L].

[2. Về con: Anh chị có 03 con chung: Cháu Đỗ Minh P sinh ngày 28/5/2004, cháu Đỗ Minh H sinh ngày 09/8/2007 và cháu Đỗ Khánh N2 sinh ngày 01/9/2011. Anh chị thống nhất thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Anh Đỗ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng 03 con cháu Đỗ Minh P, cháu Đỗ Minh H, cháu Đỗ Khánh N2. Chị Vũ Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở].

[3. Về tài sản, công nợ: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết].

[4. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận, anh N chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật].

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân*:* Anh Đỗ Văn N và chị Vũ Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con: Anh chị có 03 con chung: Cháu Đỗ Minh P sinh ngày 28/5/2004, cháu Đỗ Minh H sinh ngày 09/8/2007 và cháu Đỗ Khánh N2 sinh ngày 01/9/2011 . Anh chị thống nhất thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu Đỗ Minh P, cháu Đỗ Minh H, cháu Đỗ Khánh N2 cho anh Đỗ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Vũ Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, chị L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh N, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh N chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0006816 ngày 01/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (anh N đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
- VKSNDTPTH ;
-UBND phường T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Loan